

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – TP. HÀ NỘI**
Bản án số: 111/2025/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Duy Liệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh, ông Phùng Khắc Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội mở phiên toà để xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Lương T (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1973; Số căn cước công dân 001073015904; Nơi sinh phường TT, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ dân phố Vị Thủy, phường TT, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Xuân H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984; Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 49/HSST ngày 29/08/1992 của TAND TX Sơn Tây xử phạt Nguyễn Lương T 09 tháng tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN. Nguyễn Lương T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2025 tại Phòng THADS khu vực 9 – Hà Nội không tìm thấy thông tin thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm liên quan đến bản án trên.

- Tại bản án số 142/HSST ngày 12/10/2000 của TAND huyện Gia Lâm xử phạt Nguyễn Lương T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản công dân. Tại biên bản xác minh ngày 16/10/2025 tại Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội không tìm thấy thông tin thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm liên quan đến bản án trên.

- Tại bản án số 46/HSST ngày 13/09/2002 của TAND TX Sơn tây xử phạt Nguyễn Lương T 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt hai tội là 27 tháng tù. Nguyễn Lương T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2025 tại Phòng THADS khu vực 9 – Hà Nội xác định, Nguyễn Lương T đã nộp án phí hình sự: 50.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm: 450.000 đồng theo biên lai số 43036 ngày 17/11/2005 tại Chi cục Thi hành án dân sự TX Sơn Tây.

- Tại bản án số 47/2006/HSST ngày 22/06/2006 của TAND TX Sơn Tây xử phạt Nguyễn Lương T 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Nguyễn Lương T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2025 tại Phòng THADS khu vực 9 – Hà Nội xác định, Nguyễn Lương T đã nộp án phí hình sự: 50.000 đồng theo biên lai số 24653 ngày 02/4/2007 tại Chi cục Thi hành án dân sự TX Sơn Tây.

- Tại bản án số 91/2011/HSST ngày 21/12/2011 của TAND huyện Phúc Thọ, Hà Nội xử phạt Nguyễn Lương T 27 tháng tù giam về tội bỏ trốn khỏi nơi giam. Nguyễn Lương T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2025 tại Phòng THADS khu vực 9 – Hà Nội không tìm thấy thông tin thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm liên quan đến bản án trên.

- Tại bản án số 05/2012/HSST ngày 24/02/2012 của TAND huyện Phúc Thọ, Hà Nội xử phạt Nguyễn Lương T 36 tháng về tội Tổ chức đánh bạc. Nguyễn Lương T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại biên bản xác minh ngày 25/9/2025 tại Phòng THADS khu vực 9 – Hà Nội xác định, Nguyễn Lương T đã nộp án phí hình sự: 200.000 đồng theo biên lai số 0004189 ngày 23/8/2012 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

Bị bắt tạm giữ ngày 25/7/2025, chuyển tạm giam ngày 31/7/2025. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Vị Thủy, phường TT, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 25/7/2025, Công an phường TT, thành phố Hà Nội tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, khi đi đến khu vực ngõ 24 phố Thanh Vị thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra xác định nam thanh niên là Nguyễn Lương T, trên tay trái có cầm 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Kiểm tra bên trong bao thuốc lá có cất 01 gói nhỏ màu trắng có kích thước 2x1cm, bên trong có chất bột màu trắng. T khai nhận, chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine do T vừa mua được để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa T về trụ sở giải quyết.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu trên tay trái của T 01 bao thuốc lá Thăng Long đã bóc sử dụng, vỏ bao thuốc lá màu vàng bên trong bao thuốc có 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong giấy có chứa chất bột màu trắng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, vỏ màu đen, số Imei1: 351890419494231, số Imei2: 353869189494231, bên trong lắp sim số: 0365404331, máy đã cũ đã qua sử dụng.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, BKS: 30Y3-5743, số khung: RLHJC4313AY070540, số máy: JC43E-1292458, màu sơn đen-bạc, xe đã cũ đã qua sử dụng.

Ngày 25/07/2025, Cơ quan CSĐT Công an TP Hà Nội đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội giám định chất bột màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Lương T.

Tại bản kết luận giám định số 4434/KL-KTHS ngày 03/08/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (để trong 01 bao thuốc lá Thăng Long) là loại ma túy Heroin, khối lượng 0,106 gam.

Quá trình điều tra đã xác định:

Bản thân Nguyễn Lương T là người nghiện ma túy, loại ma túy T sử dụng là Heroin. Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 25/07/2025 do muốn sử dụng ma túy

nên T đã lấy xe máy biển kiểm soát 30Y3-5743 của vợ là Nguyễn Thị T1 đi ra khu vực trước cổng viện 105 để tìm mua ma túy. Đến nơi T có gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, mặc quần đùi màu đen, áo phông màu trắng không cổ đang đứng ở cổng viện 105 trông giống người nghiện, nên T có ra gặp người đàn ông này và hỏi “Anh có hàng (ma túy) không để cho em ít”. Thấy T nói vậy thì người đàn ông chỉ bảo “Đưa tiền đây”. T có đưa cho người đàn ông trên 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Khi nhận được tiền, người đàn ông bảo T “Số điện thoại bao nhiêu” thì T có đọc số điện thoại 0365404331 của T cho người đàn ông, sau khi lưu số điện thoại của T xong người đàn ông bảo T “Tỷ nữa gọi điện chỉ chỗ thì lấy”. Sau đó người đàn ông đó có điều khiển 01 chiếc xe máy Honda, loại xe Wave, màu xanh (T không rõ biển kiểm soát) rời đi. Khoảng 30 phút sau có số điện thoại 0583516809 gọi đến số điện thoại 0365404331 của T và nói với T “Đi về ngõ 24 trường Ngân hàng để trong bao thuốc chỗ cột điện”. Sau khi nói xong người đàn ông tắt máy. T đi đến địa điểm ngõ 24 phố Thanh Vị gần trường Ngân hàng tại đây có 01 cột điện ở đoạn giữa ngõ, T đi đến và xuống xe ngó vào trong cột điện thì thấy trong ô vuông của cột điện có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng vỏ cứng. Biết bên trong bao thuốc lá có ma túy, nên T có dùng tay trái cầm bao thuốc lá và quay xe ra để đi về sử dụng. Khi đang dắt xe thì bị tổ công tác của Công an phường TT đi tuần tra, kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân nêu trên.

Tại biên bản xác minh ngày 05/10/2025 của công an phường TT, xác minh Nguyễn Lương T không thuộc diện đi cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện, chưa điều trị Methadone.

Quá trình điều tra đã xác định chủ đăng ký thuê bao của số điện thoại 0583.516.809 là chị Giang Thị Luyến (SN 1990, trú tại: Nà Yên – Ngọc Đường – Tuyên Quang). Tiến hành ghi lời khai của chị Luyến xác định: chị Luyến không có quan hệ gì với Nguyễn Lương T. Từ trước tới nay chị Luyến không sử dụng cũng như không đăng ký thuê bao với số điện thoại 0583.516.809.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T: Căn cứ lời khai của T không xác định được con người cụ thể nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS – CATP Hà Nội bên ngoài có chữ kí của đối tượng Nguyễn Lương T; Cán bộ Công an Công an phường TT Phùng Hữu Công, Giám định viên phòng PC09 Trần Ngọc Chinh hoàn trả sau giám định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, vỏ màu đen, số Imei1: 351890419494231, số Imei2: 353869189494231, bên trong lắp sim số: 0365404331, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, BKS: 30Y3-5743, số khung: RLHJC4313AY070540, số máy: JC43E-1292458, màu sơn đen-bạc, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị T1 (vợ của T). Ngày 12/09/2025 Phòng Cảnh sát hình sự Công an TP Hà Nội có thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng, chiếc xe máy, biển kiểm soát: 30Y3- 5743, số máy 1292458, số khung 070540, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 16/10/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội có kết luận giám định xe máy số 7073, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE đeo biển kiểm soát 30Y – 5743; số khung RLHJC4313AY070540 số máy JC43E1292458, là số nguyên thủy. Ngày 16/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội có quyết định xử lý vật chứng số G1639/QĐ – CSMT, trao trả chiếc xe mô tô nói trên cho chị Nguyễn Thị T1.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ T độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Với hành vi nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Lương T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lương T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lương T từ **42** đến

48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 25/7/2025. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS – CATP Hà Nội bên ngoài có chữ kí của đối tượng Nguyễn Lương T; Cán bộ Công an phường TT, Phường Hữu Công, Giám định viên phòng PC09 Trần Ngọc Chinh hoàn trả sau giám định.

+ Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, vỏ màu đen, số Imei1: 351890419494231, số Imei2: 353869189494231, bên trong lắp sim số: 0365404331, máy cũ đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lương T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định, khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 25/7/2025 tại khu vực ngõ 24 Thanh Vị, phường TT, thành phố Hà Nội, Nguyễn Lương T đã cất giữ trái phép **0,106** gam ma túy loại Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác công an phường TT phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Lương T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa P, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Toà án xét xử về các tội phạm khác nhau nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt chính: Bị cáo là người có nhân thân xấu, do vậy cần có một mức án tương xứng mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật. Cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sau khi ra tù trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng. Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS – CATP Hà Nội bên ngoài có chữ kí của đối tượng Nguyễn Lương T; Cán bộ Công an phường TT, Phùng Hữu Công, Giám định viên phòng PC09 Trần Ngọc Chinh hoàn trả sau giám định. Là vật cấm lưu hành cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, vỏ màu đen, số Imei1: 351890419494231, số Imei2: 353869189494231, bên trong lắp sim số: 0365404331, máy cũ đã qua sử dụng. Đây là điện thoại mà bị cáo đã dùng liên lạc mua ma túy nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, BKS: 30Y3-5743, số khung: RLHJC4313AY070540, số máy: JC43E-1292458, màu sơn đen-bạc, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị T1 (vợ của T). Ngày 12/09/2025 Phòng Cảnh sát hình sự Công an TP Hà Nội có thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng, chiếc xe máy, biển kiểm soát: 30Y3- 5743, số máy 1292458, số khung 070540, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 16/10/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội có kết luận giám định xe máy số 7073, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE đeo biển kiểm soát 30Y – 5743; số khung RLHJC4313AY070540 số máy JC43E1292458, là số nguyên thủy. Ngày 16/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội có quyết định xử lý vật chứng số G1639/QĐ – CSMT, trao trả chiếc xe mô tô nói trên cho chị Nguyễn Thị T1. Xét thấy việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chị T1 là đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T: Căn cứ lời khai của T không xác định được con người cụ thể nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án; **Xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lương T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương T **42** (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 25/7/2025. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Miễn phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS – CATP Hà Nội bên ngoài có chữ kí của đối tượng Nguyễn Lương T; Cán bộ Công an Công an phường TT Phùng Hữu Công, Giám định viên phòng PC09 Trần Ngọc Chinh hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, phát mai sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, vỏ màu đen, số Imei1: 351890419494231, số Imei2: 353869189494231, bên trong lắp sim số: 0365404331, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2025 giữa Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, Hà Nội).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Lương T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND khu vực 9, Hà Nội.
- Người tham gia tố tụng
- Phòng THA dân sự khu vực 9, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Liệu